TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H - THÀNH PHỐ HÀ NỘI** -----***-----	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** -----***-----
Số: 371/2017/QĐST- HNGĐ	*Quận H, ngày 14 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 492/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: **Chị H** – Sinh năm: 1969

* Bị đơn: **Anh N** – Sinh năm: 1962

Cùng hộ khẩu thường trú và cư trú: phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1.1 phần II mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị H và anh N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị H và anh N cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị H và anh N xác nhận có một con chung là Đ, sinh ngày 10/9/1991. Con chung đã đủ tuổi trưởng thành, sức khỏe bình thường, nên Tòa án không xét.

Về tài sản chung, nhà ở chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

Về công nợ: Anh chị xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, nên Toà án không xét.

Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp, chị H được nhận lại 150.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AC/2015/0002820 ngày 27/6/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận H, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận **:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận H;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận H;
- Đại sứ quán Việt Nam tại CHDC Đức
(Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 767/1990, ngày 29/8/1990)
- Lưu hồ sơ + Văn phòng.

Thẩm phán

Hoàng Lan Chi